

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG

Số: 26/2024/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Lâm Hà, ngày 12 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 41/2024/TLST-DS ngày 01 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP Đ (B).**

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Trương Tùng L** – Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh L1 – Phòng G.

Ông **Phạm Thanh T** - Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh L1 – Phòng G.

Địa chỉ: Số A P, thị trấn L, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(Văn bản ủy quyền số 57/UQ-BIDV.LĐ ngày 02/02/2024).

- *Bị đơn:* Vợ chồng ông **Nguyễn Thành T1**, sinh năm: 1978.

Bà **Trần Thị T2**, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Thôn L, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Vợ chồng ông Nguyễn Thành T1, bà Trần Thị T2 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh L1 số tiền tính đến ngày 04/6/2024 là 606.619.734 đồng (trong đó: nợ gốc 540.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn 46.380.822 đồng và nợ lãi quá hạn 20.238.912 đồng).

Kể từ ngày 05/6/2024 cho đến khi thi hành án xong nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả số tiền nợ gốc còn phải thi hành án thì phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất thỏa thuận trong Hợp đồng cấp tín dụng số 77/2022/14674640/HĐTD ngày 20/9/2022.

Trường hợp trong Hợp đồng cấp tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.2. Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp bất động sản số 75/2020/14674640/HĐBĐ ngày 16/11/2020; Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp số 01/2021/14674640/PLHĐ ngày 09/04/2021; Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp số 02/2021/14674640/PLHĐ ngày 01/06/2021; Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp số 03/2021/14674640/PLHĐ ngày 07/06/2021; Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp số 04/2021/14674640/PLHĐ ngày 24/06/2021 giữa Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh L1 với vợ chồng ông Nguyễn Thành T1, bà Trần Thị T2 đối với tài sản thế chấp là quyền dụng đất diện tích 2.812m² thuộc thửa đất số 785, tờ bản đồ số 41 tại thôn L, xã L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng để bảo đảm cho việc thi hành án. *(Trường hợp vợ chồng ông Nguyễn Thành T1, bà Trần Thị T2 không thực hiện nghĩa vụ trả nợ Ngân hàng TMCP Đ - Chi nhánh L1 được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật để thu hồi nợ).*

2.3. Về chi phí tố tụng: Vợ chồng ông Nguyễn Thành T1, bà Trần Thị T2 có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ – Chi nhánh L1 số tiền 1.900.000 đồng *(Một triệu chín trăm ngàn đồng)*.

2.4. Về án phí: Vợ chồng ông Nguyễn Thành T1, bà Trần Thị T2 đồng ý chịu 14.132.395 đồng *(Mười bốn triệu một trăm ba mươi hai nghìn ba trăm chín mươi lăm đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Đ (B) số tiền 13.483.000 đồng *(Mười ba triệu bốn trăm tám mươi ba nghìn đồng)* tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu số 0004475 ngày 27/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (2);
- VKSND H. Lâm Hà;
- Chi cục THADS H. Lâm Hà;
- Đường sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Phạm Phước Minh Phong

,